ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

**TRƯỜNG MẦM NON THIÊN THẦN NHỎ**

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - NĂM 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4

**TRƯỜNG MẦM NON THIÊN THẦN NHỎ**

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ**

 **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức danh, chức vụ** | **Nhiệm vụ** | **Chữ ký** |
| 1 | Nguyễn Thị Hạnh Nga  | Hiệu trưởng | Chủ tịch hội đồng |  |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Hà | PhóHiệu trưởng | Phó Chủ tịchhội đồng |  |
| 3 | Nguyễn Ngọc Thiên Thanh | Tổ trưởng văn phòng | Thư ký hội đồng |  |
| 4 | Thạch Thị Hằng | Tổ trưởng chuyên môn | Uỷ viên hội đồng |  |
| 5 | Nguyễn Trần Diễm Liên | Tổ phó chuyên môn | Ủy viên hội đồng |  |

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - NĂM 2025

**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| NỘI DUNG | Trang |
| Mục lục | 2 |
| Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá | 4 |
| Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU | 6 |
| Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ | 12 |
| A. ĐẶT VẤN ĐỀ | 12 |
| B. TỰ ĐÁNH GIÁ | 14 |
| Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường | 14 |
| Mở đầu | 14 |
| Tiêu chí 1.1. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. | 15 |
| Tiêu chí 1.2. Hội đồng và các hội đồng khác. | 17 |
| Tiêu chí 1.3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường. | 19 |
| Tiêu chí 1.4. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng. | 22 |
| Tiêu chí 1.5. Tuyển sinh, Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo. | 26 |
| Tiêu chí 1.6. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản. | 28 |
| Tiêu chí 1.7. Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên. | 30 |
| Tiêu chí 1.8. Quản lý các hoạt động giáo dục. | 32 |
| Tiêu chí 1.9. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. | 33 |
| Tiêu chí 1.10. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học. | 35 |
| *Kết luận về Tiêu chuẩn 1* | 37 |
| **Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên** | 39 |
| Mở đầu | 39 |
| Tiêu chí 2.1. Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng. | 39 |
| Tiêu chí 2.2. Đối với giáo viên. | 41 |
| Tiêu chí 2.3. Đối với nhân viên. | 44 |
| *Kết luận về Tiêu chuẩn 2* | 46 |
| Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học. | 47 |
| Mở đầu | 47 |
| Tiêu chí 3.1. Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | 48 |
| Tiêu chí 3.2. Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | 50 |
| Tiêu chí 3.3. Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | 52 |
| *Kết luận về Tiêu chuẩn 3* | 61 |
| Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội | 62 |
| Mở đầu | 62 |
| Tiêu chí 4.1. Ban đại diện cha mẹ trẻ. | 62 |
| Tiêu chí 4.2. Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường. | 65 |
| *Kết luận về Tiêu chuẩn 4* | 67 |
| Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ | 68 |
| Mở đầu | 68 |
| Tiêu chí 5.1. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non. | 68 |
| Tiêu chí 5.2. Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. | 72 |
| Tiêu chí 5.3. Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ. | 75 |
| Tiêu chí 5.4. Kết quả giáo dục. | 78 |
| *Kết luận về Tiêu chuẩn 5* | 80 |
| Phần III. KẾT LUẬN CHUNG | 81 |
| Phần IV. PHỤ LỤC | 01 |

# TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

**1. Kết quả đánh giá**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chuẩn,****tiêu chí** | **Kết quả** |
| **Không đạt** | **Đạt** |
| **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** |
| **Tiêu chuẩn 1** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.1 |  | x | x | - |
| Tiêu chí 1.2 |  | x | - |  |
| Tiêu chí 1.3 |  | x | - | - |
| Tiêu chí 1.4 |  | x | - | - |
| Tiêu chí 1.5 |  | x | - |  |
| Tiêu chí 1.6 |  | x | x | - |
| Tiêu chí 1.7 |  | x | - |  |
| Tiêu chí 1.8 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 1.9 |  | x | - |  |
| Tiêu chí 1.10 |  | x | - |  |
| **Tiêu chuẩn 2** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 2.1 |  | x | - | - |
| Tiêu chí 2.2 |  | x | x | - |
| Tiêu chí 2.3 |  | x | - | - |
| **Tiêu chuẩn 3** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 3.1 |  | x | - | - |
| Tiêu chí 3.2 |  | x | - | - |
| Tiêu chí 3.3 |  | x | - | - |
| **Tiêu chuẩn 4** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 4.1 |  | x | - | - |
| Tiêu chí 4.2 |  | x | - | - |
| **Tiêu chuẩn 5** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 5.1 |  | x | x | - |
| Tiêu chí 5.2 |  | x | x | - |
| Tiêu chí 5.3 |  | x | - | - |
| Tiêu chí 5.4 |  | x | x | - |

**Kết quả:** đạt Mức 1.

**2. Kết luận: Trường đạt Mức 1**.

# **Phần I**

# **CƠ SỞ DỮ LIỆU**

Tên trường: Mầm non Thiên Thần Nhỏ

Tên trước đây (nếu có): không có

Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân Quận 4

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương | Hồ Chí Minh |  | Họ và tênhiệu trưởng | Nguyễn Thị Hạnh Nga |
| Huyện/quận /thị xã / thành phố | Quận 4 |  | Điện thoại  | 0903 352 956 |
| Xã / phường/thị trấn | Phường8 |  | Fax | không |
| Đạt CQG | không |  | Website | www.mnthienthannho.hcm.edu.vn |
| Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập) | 2017 |  | Số điểm trường | 01 điểm chính |
| Công lập | không |  | Loại hình khác  | không |
| Tư thục | x |  | Thuộc vùng khó khăn | không |
| Dân lập | không |  | Thuộc vùng đặc biệt khó khăn | không |
| Trường liên kết với nước ngoài | không |  |  |  |

**1. Số nhóm trẻ, lớp mẫu giáo**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số nhóm, lớp** | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** | **Năm học 2022-2023** | **Năm học 2023-2024** |
| Nhóm trẻ từ 03 đến 12 tháng tuổi | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |
| Nhóm trẻ từ 13 đến 24 tháng tuổi | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |
| Nhóm trẻ từ 25 đến 36 tháng tuổi | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |
| Số lớp mẫu giáo 3-4 tuổi | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |
| Số lớp mẫu giáo 4-5 tuổi | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |
| Số lớp mẫu giáo 5-6 tuổi | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |
| **Cộng** | 05 | 05 | 05 | 05 | 05 |

**2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số liệu** | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** | **Năm học 2022-2023** | **Năm học 2023-2024** | **Ghi chú** |
| **I** | Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo | 05 | 05 | 05 | 05 | 05 |  |
| 1 | Phòng kiên cố | 05 | 05 | 05 | 05 | 05 |  |
| 2 | Phòng bán kiên cố | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 3 | Phòng tạm | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| **II** | Khối phòng phục vụ học tập | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |  |
| 1 | Phòng kiên cố | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |  |
| 2 | Phòng bán kiên cố | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 3 | Phòng tạm | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| **III** | Khối phòng hành chính quản trị  | 03 | 03 | 03 | 03 | 03 |  |
| 1 | Phòng kiên cố | 03 | 03 | 03 | 03 | 03 |  |
| 2 | Phòng bán kiên cố | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 3 | Phòng tạm | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| **IV** | Khối phòng tổ chức ăn | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |  |
| 1 | Phòng kiên cố | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |  |
| 2 | Phòng bán kiên cố | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 3 | Phòng tạm | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| **V** | Các công trình, khối phòng chức năng khác (nếu có) | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |  |
| 1 | Phòng kiên cố | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |  |
| 2 | Phòng bán kiên cố | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 3 | Phòng tạm | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
|  | **Cộng** | 11 | 11 | 11 | 11 | 11 |  |

**3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

a) Số liệu tại thời điểm tự đánh giá: tháng 12 năm 2024

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Tổng số** | **Nữ** | **Dân tộc** | **Trình độ đào tạo** | **Ghi chú** |
| Chưa đạt chuẩn  | Đạt chuẩn  | Trên chuẩn |
| Hiệu trưởng | 01 | 01 | 00 | 00 | 00 | 01 |  |
| Phó hiệu trưởng  | 01 | 01 | 00 | 00 | 00 | 01 |  |
| Giáo viên | 10 | 10 | 02 | 03 | 04 | 03 |  |
| Nhân viên | 08 | 07 | 00 | 00 | 08 | 00 |  |
| **Cộng** | 20 | 19 | 02 | 03 | 12 | 05 |  |

b) Số liệu của 5 năm gần đây

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số liệu** | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** | **Năm học 2022-2023** | **Năm học 2023-2024** |
| 1 | Tổng số giáo viên | 12 | 11 | 10 | 10 | 10 |
| 2 | Tỷ lệ trẻ em/ giáo viên *(đối với nhóm trẻ)* | 52/510,40 | 35/48,75 | 33/48,25 | 42/410,50 | 42/410,50 |
| 3 | Tỷ lệ trẻ em/ giáo viên *(đối với lớp mẫu giáo không có trẻ bán trú)* | 00 | 00 | 00 | 00 |  00 |
| 4 | Tỉ lệ trẻ em/giáo viên *(đối với lớp mẫu giáo có trẻ em bán trú)* | 103/714,71 | 86/712,28 | 69/611,50 | 93/615,50 | 90/615,00 |
| 5 | Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên (nếu có) | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |
| 6 | Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên (nếu có) | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |

**4. Trẻ em**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số liệu** | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** | **Năm học 2022-2023** | **Năm học 2023-2024** | **Ghi chú** |
| 1 | Tổng số trẻ em | 155 | 121 | 102 | 135 | 132 |  |
| *- Nữ* | 73 | 61 | 55 | 81 | 37 |  |
| *- Dân tộc* | 17 | 05 | 07 | 13 | 08 |  |
| 2 | Đối tượng chính sách | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 3 | Khuyết tật | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 4 | Tuyển mới | 20 | 20 | 20 | 20 | 20 |  |
| 5 | Học 2 buổi/ ngày | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 6 | Bán trú | 155 | 121 | 102 | 135 | 132 |  |
| 7 | Tỷ lệ trẻ em/ lớp | 103/334,33 | 86/328,66 | 69/323 | 93/331 | 90/330 |  |
| 8 | Tỷ lệ trẻ em/ nhóm | 52/226 | 35/217,50 | 33/216,50 | 42/221 | 42/221 |  |
|  | - Trẻ em từ 3 đến 12 tháng tuổi | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| - Trẻ em từ 13 đến 24 tháng tuổi | 24 | 16 | 12 | 19 | 18 |  |
| - Trẻ em từ 25 đến 36 tháng tuổi | 28 | 19 | 21 | 23 | 24 |  |
| - Trẻ em từ 3-4 tuổi | 33 | 25 | 24 | 29 | 30 |  |
| - Trẻ em từ 4-5 tuổi | 35 | 30 | 25 | 29 | 31 |  |
| - Trẻ em từ 5-6 tuổi | 35 | 31 | 20 | 35 | 29 |  |
| 10 | Các số liệu khác (nếu có) | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |

#  5. Các số liệu khác: Không có

# **Phần II**

# **TỰ ĐÁNH GIÁ**

# **A. ĐẶT VẤN ĐỀ**

# **1. Tình hình chung của nhà trường**

Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ được thành lập từ tháng 7 năm 2017 theo Quyết định số 1917/QĐ-UBND-NC ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Quận 4. Trường có 01 điểm duy nhất tọa lạc tại Tầng lửng Chung cư H2 số 196 đường Hoàng Diệu Phường 8, Quận 4, được tu bổ thường xuyên có 5 phòng học, các phòng hành chính như: phòng hiệu trưởng, phòng chức năng, phòng y tế và bếp trên tổng diện tích 752 m2, có kế hoạch mở rộng thêm 1 phòng học. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, thường xuyên được trang bị, đầu tư, bổ sung phục vụ cho công tác quản lý và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ phù hợp theo yêu cầu đổi mới của ngành giáo dục mầm non hiện nay.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của Quận ủy, Ủy ban nhân dân Quận 4, chính quyền địa phương Phường 8, lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4. Ban đại diện cha mẹ học sinh cũng luôn phối hợp và có sự hỗ trợ tốt về mặt tinh thần tạo động lực cho đội ngũ nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, năng động, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, luôn cố gắng phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ giáo dục và tích cực trong các phong trào của ngành, của địa phương; đạt các thành tích:

Giải II Hội thi “Cô hay trò giỏi” cấp Quận - Năm 2021

Giải I Hội thi Sơ cấp cứu cấp Quận – Khối mầm non năm học 2019-2020

Giải I Hội thi Sơ cấp cứu cấp Quận – Khối mầm non năm học 2023-2024

Giải Khuyến khích liên hoan Aerobic Mẫu giáo Quận 4 năm 2019

Trẻ đến trường chăm ngoan, lễ phép, mạnh dạn trong giao tiếp, tích cực, sáng tạo khi tham gia các hoạt động, có thói quen, nề nếp tốt; được rèn luyện các năng khiếu và giáo dục kỹ năng sống thường xuyên nên phát triển khá toàn diện.

# 2. Mục đích tự đánh giá.

Trước yêu cầu thực tiễn về nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ như hiện nay. Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ đã triển khai công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường theo Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành thông tư sửa đồi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Qua đó, giúp nhà trường xác định được những điểm mạnh, những hạn chế để có kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng hoạt động của nhà trường, đồng thời thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng tại đơn vị nhằm khuyến khích sự đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, đảm bảo cho trường mầm non không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá.

 Căn cứ Thông tư 22/2024/TT-BGDĐT, ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành thông tư sửa đồi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ tự kiểm định chất lượng giáo dục với quy trình được tiến hành như sau:

- Ngày 04 tháng 9 năm 2024: Xây dựng kế hoạch tự đánh giá. Họp hội đồng tự đánh giá, thông qua kế hoạch tự đánh giá, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Ngày 06 tháng 9 năm 2024: Triển khai kế hoạch tự đánh giá, tổ chức tập huấn nghiệp vụ tự đánh giá cho hội đồng tự đánh giá và cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

- Từ ngày 09 tháng 9 năm 2024 đến ngày 20 tháng 9 năm 2024: Các nhóm thu thập minh chứng của từng tiêu chí; mã hoá các minh chứng thu được; viết các phiếu đánh giá tiêu chí.

- Từ ngày 23 tháng 9 năm 2024 đến ngày 28 tháng 9 năm 2024: Kiểm tra lại thông tin và minh chứng được sử dụng trong báo cáo tự đánh giá. Tập hợp các ý kiến đóng góp cho quy trình tự đánh giá và viết báo cáo tự đánh giá.

- Ngày 30 tháng 9 năm 2024: Dự thảo báo cáo tự đánh giá.

- Ngày 26 tháng 10 năm 2024: Họp hội đồng tự đánh giá thông qua dự thảo báo cáo tự đánh giá. Công bố dự thảo báo cáo tự đánh giá trong nội bộ nhà trường và đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.

- Từ ngày 04 tháng 11 năm 2024 đến ngày 15 tháng 11 năm 2024: Xử lý các ý kiến đóng góp và hoàn thiện báo cáo tự đánh giá.

- Ngày 28 tháng 12 năm 2024: Công bố báo cáo tự đánh giá đã hoàn thiện trong nội bộ trường.

- Ngày 24 tháng 01 năm 2025: Nộp Báo cáo tự đánh giá về Phòng Giáo dục cùng với công văn đánh giá ngoài.

- Ngày 24 tháng 01 năm 2025: Thực hiện và nộp hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài”.

# **B. TỰ ĐÁNH GIÁ**

# **Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

# **Mở đầu**:

Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ xây dựng phương hướng, chiến lược và phát triển nhà trường nhiệm kỳ 2024 đến 2029; có bộ máy, cơ cấu tổ chức hoạt động theo quy định của Điều lệ trường mầm non.

Nhà trường thực hiện tốt việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản; quản lý các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở theo quy định. Xây dựng và thực hiện tốt các phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích nhằm đảm bảo an toàn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em trong nhà trường”.

***Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường***

Mức 1:

*a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;*

*b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;*

*c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo.*

Mức 2:

*Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.*

Mức 3:

*Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường có xây dựng phương hướng, chiến lược và phát triển nhà trườnggiai đoạn 2021-2026 nhằm nâng cao chất lượng trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, giúp trẻ em phát triển toàn diện các lĩnh vực, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào học lớp một phù hợp với mục tiêu giáo được qui định tại Luật giáo dục. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn như: thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt công nghệ thông tin; công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong nhà trường được đổi mới tích cực và hiệu quả; có định hướng và có kế hoạch cụ thể cho công tác huy động các nguồn lực; sử dụng tiết kiệm đúng mục đích và có hiệu quả các nguồn lực; công khai các nguồn lực đã huy động [H1-1.1-01].

b) Nhà trường có thực hiện kế hoạch phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trườngđã trình Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 ký duyệt và được triển khai thực hiện từ năm học 2024-2025 [H1-1.1-01].

c) Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được công bố công khai bằng hình thức niêm yết công khai tại bảng tin nhà trường [H1-1.1-02].

Mức 2:

Hằng năm, nhà trường đều tiến hành giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng phát triển trong từng năm học như: giám sát nguồn thu – chi trong công tác tài chính; chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ của đội ngũ; sự phát triển của trẻ theo từng lĩnh vực; công tác phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi [H1-1.1-04]; căn cứ trên kết quả đánh giá cuối năm học để xây dựng những biện pháp thực hiện khả thi cho năm học mới [H1-1.1-03]; [H1-1.1-05].

Mức 3:

Nhà trường có tiến hành định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên Ban giám hiệu, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường [H1-1.1-04].Tuy nhiên, quá trình rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường chưa có sự tham gia góp ý của cha mẹ trẻ.

**2. Điểm mạnh**

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp mục tiêu giáo dục mầm non, có định hướng cụ thể, phù hợp với thực trạng của đơn vị, của địa phương qua từng giai đoạn có sự tham gia đầy đủ các thành viên trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và được cấp quản lý phê duyệt và công khai.

**3. Điểm yếu**

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường chưa có sự tham gia góp ý của cha mẹ trẻ.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng và các thành viên trong Hội đồng trường tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng phát triển nhà trường phù hợp với môi trường giáo dục và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bên cạnh đó nhà trường sẽ đổi mới hình thức công khai phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường trên trang thông tin điện tử nhằm chia sẻ rộng rãi đến cha mẹ học sinh để có thể tham gia góp ý cho kế hoạch phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường ngày một hoàn thiện hơn.

**5. Tự đánh giá:**đạt Mức 2.

# ***Tiêu chí 1.2:*** ***Hội đồng trường và các hội đồng khác***

Mức 1*:*

*a) Được thành lập theo quy định;*

*b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;*

*c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.*

Mức 2*:*

*Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trư*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ có cơ cấu bộ máy tổ chức và thành lập Hội đồng trường theo quyết định số 924/QĐ-GDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2024 nhiệm kỳ 2021-2026 [H1-1.2-01]. Nhà trường có các hội đồng khác do hiệu trưởng ra quyết định thành lập vào đầu năm học như: Hội đồng thi đua khen thưởng [H1-1.2-02]; Hội đồng chấm sáng kiến; Hội đồng chấm giáo viên giỏi cấp trường [H1-1.2-03]. Các hội đồng được thành lập đúng theo quy định tại Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường mầm non.

b) Hội đồng trường và hội đồng khác thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục và các phong trào thi đua của nhà trường; công tác huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực phát triển nhà trường; gắn kết nhà trường với cộng đồng và xã hội; bảo đảm thực hiện đúng theo kế hoạch năm học đã đề ra [H1-1.1-03]; [H1-1.1-04].

c) Các hội đồng trường họp định kỳ thực hiện rà soát, đánh giá nhằm nâng cao việc thực hiện các nhiệm vụ năm học; tiêu chí đánh giá cuối năm. [H1-1.2-01]. Các hội đồng khác họp định kỳ hàng tháng, học kỳ và cuối năm học nhằm giúp hiệu trưởng rà soát đánh giá việc tổ chức tốt phong trào thi đua; chấm giáo viên giỏi; xét và công nhận sáng kiến kinh nghiệm; đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03];

Mức 2:

Hội đồng trường và các hội đồng khác hoạt động có hiệu quả, có sự phối hợp thống nhất và trách nhiệm cao góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường. Hội đồng trường thông qua kết quả đánh giá thi đua, khen thưởng, xét duyệt sáng kiến, thi giáo viên giỏi và tham gia đóng góp ý kiến, chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động, giám sát và đánh giá kết quả hoạt động, việc thực hiện các Nghị quyết, kế hoạch tháng và quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường [H1-1.1-04].Tuy nhiên, Hội đồng trường mới được thành lập năm học 2024-2025 nên đa số thành viên trong Hội đồng trường còn thiếu kinh nghiệm trong công tác phát huy vai trò định hướng phát triển chung cho nhà trường.

**2. Điểm mạnh**

Hội đồng trường và các hội đồng khác được thành lập theo quy định. Các hội đồng đều thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, các hoạt động định kỳ đều được rà soát, đánh giá có hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường.

**3. Điểm yếu**

Hội đồng trường mới thành lập và hoạt động năm học 2024-2025, nên đa số thành viên trong Hội đồng trường còn thiếu kinh nghiệm trong công tác phát huy vai trò định hướng phát triển chung cho nhà trường.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì hoạt động có hiệu quả của Hội đồng trường và các hội đồng khác nhằm định hướng, đưa ra những vướng mắc, khó khăn cụ thể trong từng hoạt động để các thành viên trong hội đồng trường có thêm kinh nghiệm, phát huy hết năng lực, chủ động phối hợp trong việc giám sát các hoạt động nhằm làm tốt vai trò thúc đẩy, tư vấn giúp hoạt động của trường đạt hiệu quả cao nhất.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 1.

# ***Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường***

Mức 1:

*a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;*

*b) Hoạt động theo quy định;*

*c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

*a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;*

*b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.*

Mức 3:

*a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;*

*b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường có các đoàn thể và tổ chức khác được cơ cấu theo quy định như: Công đoàn nhà trường được Liên đoàn lao động Quận 4 ra quyết định chuẩn y Ban chấp hành công đoàn theo Quyết định số 61/QĐ-LĐLĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018 với 20 công đoàn viên [H1-1.3-01]; Chi hội chữ thập đỏ hoạt động theo sự chỉ đạo của Hội chữ thập đỏ Quận 4 [H1-1.3-02]; Chi hội khuyến học hoạt động theo sự chỉ đạo của Hội khuyến học Phường 8; Chi đoàn Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ sinh hoạt ghép với chi đoàn Phường 8 Quận 4, do số lượng đoàn viên ít không đủ thành lập tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản tại cơ sở.

b) Công đoàn, chi đoàn và các tổ chức khác của nhà trường tổ chức sinh hoạt định kỳ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức để thực hiện mục tiêu giáo dục của nhà trường. Cụ thể như sau: thực hiện đúng Nghị quyết, theo Điều lệ đã đề ra trong từng năm học, nhiệm kỳ, trên cơ sở tự nguyện, theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Đẩy mạnh hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của công đoàn viên. Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao năng lực làm chủ của công đoàn viên [H1-1.3-01].

c) Hằng năm, hoạt động của công đoàn, chi hội chữ thập đỏ, hội khuyến học nhà trường đều được rà soát, đánh giá kịp thời; thực hiện đánh giá đúng quy trình, công khai, đúng nguyên tắc; được cấp trên đánh giá xếp loại và có căn cứ xếp loại thi đua chung của đơn vị [H1-1.3-01]; [H1-1.3-02].

Mức 2:

a) Nhà trường chưa có tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam.

b) Các đoàn thể, tổ chức khác trong nhà trường đóng góp tích cực cho các hoạt động. Công đoàn tích cực đề ra phương hướng nhiệm vụ hoạt động; chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của đơn vị; tuyên truyền, vận động người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật. Nhà trường không có tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do hoạt động ghép với chi đoàn Phường 8 nhưng các thành viên trẻ cũng tích cực tham gia phong trào làm nồng cốt ở đơn vị, làm tốt công tác thanh niên tạo môi trường giáo dục rèn luyện đoàn viên nhằm góp phần thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị [H1-1.3-01]; thành tích của các đoàn thể và tổ chức khác từ 2019 đến năm 2024 như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Năm học | Thành tích, kết quả đạt được |
| 2019-2020 | * Giải I Hội thi Sơ cấp cứu cấp Quận - Khối mầm non năm học 2019-2020.
* Giải Khuyến khích liên hoan Aerobic Mẫu giáo Quận 4 năm 2019.
 |
| 2020-2021 | * Giải II Hội thi “Cô hay trò giỏi” cấp Quận - Năm 2021.
 |
| 2023-2024 | * Giải I Hội thi Sơ cấp cứu cấp Quận - Khối mầm non năm học 2023-2024.
 |

Tuy nhiên các đoàn thể chưa tuyên truyền, vận động được sự ủng hộ của tổ chức ngoài nhà trường để phát triển đơn vị.

 Mức 3:

a) Nhà trường không có Đảng viên nên trong 05 năm qua không có đánh giá xếp loại.

b) Các đoàn thể trong những năm học qua đã đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng được các cấp lãnh đạo công nhận [H1-1.2-02].

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có các đoàn thể và tổ chức khác như: Công đoàn, chi đoàn sinh hoạt ghép, chi hội chữ thập đỏ, chi hội khuyến học. Có cơ cấu tổ chức và hoạt động tích cực có hiệu quả. Hằng năm, các hoạt động của công đoàn, chi đoàn đều được rà soát, đánh giá, xếp loại đạt thành tích tốt, là các tổ chức chính trị then chốt của nhà trường đóng vai trò ổn định tư tưởng chính trị cho các thành viên trong nhà trường.

**3. Điểm yếu**

Nhà trường chưa có tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; chi đoàn còn sinh hoạt ghép; chưa tuyên truyền, vận động được sự ủng hộ của tổ chức ngoài nhà trường để phát triển đơn vị.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy thành tích của các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường đồng thời giới thiệu đoàn viên ưu tú để tham gia bồi dưỡng đối tượng đảng; thành lập chi đoàn; khuyến khích các đoàn thể có phương hướng vận động sự ủng hộ của các tổ chức ngoài nhà trường để phát triển đơn vị.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 1.

# ***Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng***

Mức 1:

*a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;*

*b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;*

*c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.*

Mức 2:

*a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục*

*b) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được định kỳ rà soát đánh giá, điều chỉnh.*

Mức 3:

*a) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;*

*b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ có một Hiệu trưởng là bà Nguyễn Thị Hạnh Nga được Ủy ban nhân dân Quận 4 bổ nhiệm lại theo Quyết định số 471/QĐ-UBND-NC ngày 29 tháng 8 năm 2022 và một Phó Hiệu trưởng chăm sóc giáo dục là bà Nguyễn Thị Thu Hà được Ủy ban nhân dân Quận 4 bổ nhiệm theo Quyết định số 502/QĐ-UBND-NC ngày 22 tháng 11 năm 2024, số lượng phó hiệu trưởng đúng theo quy định [H1-1.4-01].

b) Nhà trường có 01 tổ chuyên môn gồm: 02 giáo viên nhóm Nhà trẻ, 02 giáo viên lớp Mầm, 02 giáo viên lớp Chồi, 02 giáo viên lớp Lá 2, 03 nhân viên nuôi dưỡng, 02 nhân viên cấp dưỡng và 01 tổ văn phòng gồm: 02 cán bộ quản lý, 01 văn thư, 01 y tế, 01 bảo vệ. Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức đúng theo quy định tại Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường mầm non[H1-1.4-01].

c) Từ năm 2024-2025, tổ chuyên môn, tổ văn phòng có xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng hiệu quả trong công tác của đội ngũ; giúp hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ, sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục [H1-1.4-02]; [H1-1.4-03].

Mức 2:

a) Hằng năm, tổ chuyên môn đã đề xuất và thực hiện chuyên đề đem lại hiệu quả giáo dục, nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại đơn vị [H1-1.4-04].

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Tổ khối** | **Tên chuyên đề** |
| 2019-2020 | Tổ Nhà trẻ | Đổi mới tổ chức hoạt động phát triển nhận thức cho trẻ trong trường mầm non.Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. |
| Tổ Mẫu giáo |
| 2020-2021 | Tổ Nhà trẻ + Mầm | Đổi mới tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ trong trường mầm non.Tổ chức hoạt động giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội. |
| Tổ Chồi + Lá |
| 2021-2022 | Tổ Nhà trẻ + Mầm | Giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non. Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. |
| Tổ Chồi + Lá |
| 2022-2023 | Tổ Nhà trẻ + Mầm | Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.Giáo dục giới tính cho trẻ trong trường mầm non. |
| Tổ Chồi + Lá |
| 2023-2024 | Tổ Nhà trẻ + Mầm | Nâng cao hoạt động phát triển nhận thức cho trẻ trong trường mầm non.“Hướng dẫn giáo viên nâng cao năng lực sáng tạo và cảm thụ nghệ thuật cho trẻ thông qua hoạt động tạo hình”. |
| Tổ Chồi + Lá |

b) Tổ chuyên môn tổ chức họp định kì hai lần trong tháng đúng theo quy định và tổ văn phòng họp 01 lần trong tháng. Qua các buổi họp tổ chuyên môn và tổ văn phòng luôn rà soát đánh giá, điều chỉnh các hoạt động trong tổ cho phù hợp với tình hình thực tế; điều chỉnh bổ sung hoạt động khi có sự thay đổi từ Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4. Tuy nhiên, còn một số thành viên trong tổ chưa mạnh dạn đề xuất góp ý vào kế hoạch chung của tổ [H1-1.4-02], [H1-1.4-03].

Mức 3:

a) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng có nhiều đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường: dựa vào công tác tháng đề ra cách thức thực hiện chuyên môn của tổ mình, triển khai thực hiện các hoạt động hằng tuần, hằng tháng, giúp cho các hoạt động của nhà trường thực hiện có nề nếp và hoàn thành chỉ tiêu đề ra; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thông qua việc xây dựng giáo án tốt trong các buổi sinh hoạt tổ giúp cho đội ngũ giáo viên nhà trường có chuyên môn vững vàng, kỹ năng sư phạm tốt, tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ được nâng lên rõ rệt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về mọi mặt

b) Tổ chuyên môn tích cực, chủ động, sáng tạo trong quá trình thực hiện chuyên đề, góp phần nâng cao nhiều kỹ năng cho cả cô và trẻ, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, giúp trẻ yêu thích đến trường, phụ huynh tín nhiệm

[H1-1.4-04].

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đúng theo quy định. Tổ chuyên môn và tổ văn phòng thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của tổ theo quy định, có xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể và thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, mang lại hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục của nhà trường.

**3. Điểm yếu**

Các tổ mới xây dựng kế hoạch từ năm học 2024-2025 nên chưa có kinh nghiệm nhiều trong tổ chức các hoạt động sáng tạo của tổ.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng phân công phó hiệu trưởng tiếp tục tổ chức hoạt động, bồi dưỡng tổ chuyên môn thực hiện thao giảng chuyên đề, giúp các giáo viên cùng nhau học tập và phát triển chuyên môn, gợi ý các thành viên trong tổ mạnh dạn giúp tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học hơn; bồi dưỡng kinh nghiệm trong tổ chức các hoạt động sáng tạo của tổ.

**5. Tự đánh giá:**đạt Mức 1.

# ***Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo***

Mức 1:

*a) Thực hiện tuyển sinh theo yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi theo quy định;*

*b) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi; trong trường hợp số lượng trẻ trong mỗi nhóm, lớp không đủ 50% so với số trẻ tối đa quy định tại Điều lệ trường mầm non thì được tổ chức thành nhóm trẻ ghép hoặc lớp mẫu giáo ghép; số lượng trẻ khuyết tật học hòa nhập trên mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo đảm bảo theo quy định;*

*c) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học 02 buổi trên ngày;*

Mức 2:

*Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo không vượt quá quy định và được phân chia theo độ tuổi.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Năm học 2024-2025 trường có 05 nhóm, lớp, gồm 01 nhóm trẻ 13-24 tháng; 01 nhóm trẻ 25-36 tháng, 01 lớp mẫu giáo 3-4 tuổi, 01 lớp mẫu giáo 4-5 tuổi, 01 lớp mẫu giáo 5-6 tuổi [H1-1.5-01].

b) Năm học 2024-2025 nhóm nhà trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học hai buổi trên ngày đúng theo quy định [H1-1.5-01].

c) Trong 05 năm học vừa qua, nhà trường không có trẻ bị khuyết tật học hòa nhập

Mức 2:

Trong năm học 2024-2025, nhà trường có tổng số lượng trẻ là 143 trẻ, được bố trí với 05 lớp phù hợp theo độ tuổi theo bảng số liệu như sau[H1-1.05-01]:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Số lớp/Học sinh | Học sinh theo quy định | Số trẻ/ lớp thực tế tại đơn vị |
| Nhóm trẻ 13-24 tháng tuổi | 20 trẻ/ lớp | 19 trẻ/ lớp |
| Nhóm trẻ 25-36 tháng tuổi | 25 trẻ/ lớp | 25 trẻ/ lớp |
| Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi | 25 trẻ/ lớp | 30 trẻ / lớp |
| Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi | 30 trẻ/ lớp | 30 trẻ/ lớp |
| Lớp mẫu giáo 5-6 tuổi | 35 trẻ/ lớp | 39 trẻ / lớp |

Tuy nhiên, số lượng trẻ lớp mẫu giáo 3-4 tuổi và lớp mẫu giáo 5-6 tuổi còn vượt quá quy định.

**2. Điểm mạnh**

Nhóm trẻ, các lớp mẫu giáo và số trẻ trong từng nhóm, lớp được phân chia đúng độ tuổi theo quy định của Điều lệ Trường mầm non. 100% trẻ học hai buổi trên ngày tại trường.

**3. Điểm yếu**

Số lượng trẻ lớp mẫu giáo 3-4 tuổi và lớp mẫu giáo 5-6 tuổi còn vượt quá quy định.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục tuyển sinh và phân chia trẻ theo độ tuổi. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch cải tạo cơ sở vật chất, sắp xếp lớp học để tuyển sinh số lượng trẻ vào các nhóm, lớp đúng theo quy định.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 1

# ***Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản***

Mức 1*:*

*a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;*

*b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;*

*c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.*

Mức 2*:*

*a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.*

Mức 3:

*Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư. Hồ sơ luôn đáp ứng các tiêu chuẩn về dữ liệu thông tin đầu vào, bảo đảm tính kế thừa, tính thống nhất, độ xác thực, an toàn và khả năng truy cập, được bảo quản và sử dụng theo phương pháp chuyên môn, nghiệp vụ [H1-1.6-01].

b) Nhà trường có quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện thu chi tài chính và tài sản đúng theo quy định [H1-1.6-02]; thực hiện công khai tài chính đúng quy định [H1-1.6-02]; định kỳ kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành [H1-1.6-03].

c) Nhà trường quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục [H1-1.6-02].

Mức 2:

a) Nhà trường luôn ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường: sử dụng phần mềm Income để quản lý thu chi [H1-1.6-04].

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản [H1-1.1-03].

Mức 3:

Nhà trường có kế hoạch ngắn hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế của địa phương. Kế hoạch luôn phản ánh đầy đủ các chi tiết của các nguồn thu, mức thu phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao, chế độ tài chính theo quy định [H1-1.6-02]. Tuy nhiên chưa có kế hoạch trung hạn, dài hạn để tạo ra nguồn tài chính hợp pháp và phù hợp.

**2. Điểm mạnh**

Trường thực hiện việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục; ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường; thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với điều kiện thực tế đơn vị. Hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định.

**3. Điểm yếu**

Chưa có kế hoạch trung hạn và dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng cùng Hội đồng trường duy trì thực hiện quản lý, sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý tài chính, tài sản đúng mục đích và hiệu quả; thảo luận, xây dựng kế hoạch trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế của địa phương.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 2.

# ***Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên***

Mức 1:

*a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;*

*b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;*

*c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2:

*Có biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Hằng năm, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng có kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, nhân viên nhằm nâng cao tay nghề chuyên môn nghiệp vụ để nâng chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ: tổ chức hướng dẫn cho giáo viên, nhân viên tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn theo từng năm học; tham gia các lớp bồi dưỡng do Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức; tham gia học tập bồi dưỡng thường xuyên [H1-1.7-02].

b) Hiệu trưởng phân công sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hợp lý đúng người, đúng việc, phù hợp năng lực chuyên môn, sở trường kinh nghiệm trong công tác mang lại hiệu quả hoạt động của nhà trường như: giáo viên trẻ, giáo viên mới ra trường được bố trí làm việc chung với giáo viên vững chuyên môn để hỗ trợ; giáo viên lớn tuổi có nhiều kinh nghiệm trong việc chăm sóc trẻ được bố trí giảng dạy nhóm nhà trẻ (24-36 tháng ) để phụ huynh yên tâm gửi trẻ [H1-1.4-01].

c) 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường luôn được quan tâm và được đảm bảo các quyền theo qui định: chế độ tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp; bảo hiểm xã hội; được đào tạo nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ; được tổ chức tham quan nghỉ dưỡng vào dịp lễ, hè; được khám sức khỏe một lần trong một năm theo chế độ quy định [H1-1.7-02].

Mức 2:

Hằng năm, nhà trường có các biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường như: tham gia học các lớp học bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, các lớp học nâng cao, tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, thực hiện các chuyên đề cấp trường, học tập và chia sẻ chuyên môn các chuyên đề cụm và cấp quận… đã phát huy được tính tự giác, tính tích cực, tính sáng tạo của đội ngũ. Đổi mới phương pháp trên cơ sở [sử dụng](https://gdnn.edu.vn/tag/su-dung) và khai thác khả năng các phương tiện, biết sử dụng công nghệ vào dạy học, cách thức kiểm tra, đánh giá trong đào tạo, bồi dưỡng… để xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường [H1-1.7-01]. Tuy nhiên, còn 02 giáo viên mới ra trường, nên chưa có kinh nghiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

**2. Điểm mạnh**

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, được phân công công việc hợp lý để phát huy tối đa năng lực, được đảm bảo quyền lợi theo quy định.

**3. Điểm yếu**

Tuy nhiên, còn 02 giáo viên mới ra trường nên chưa có kinh nghiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường duy trì việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đặc biệt tập trung hỗ trợ, bồi dưỡng, hướng dẫn 02 giáo viên mới thực hiện Chương trình giáo dục mầm non hiệu quả hơn.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 1

# ***Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục***

Mức 1:

*a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;*

*b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;*

*c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.*

Mức 2:

*Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Hiệu trưởng căn cứ vào Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục mầm non; Kế hoạch giáo dục mầm non của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4; Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường, tình hình cơ sở vật chất - nguồn nhân lực nhà trường và điều kiện thực tế địa phương, làm cơ sở xây dựng kế hoạch năm học của nhà trường và được lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kế hoạch năm học hằng năm.

b) Kế hoạch giáo dục của nhà trường được thực hiện đầy đủ các nội dung như: kế hoạch năm, kế hoạch tháng, kế hoạch tuần và có sự thống nhất, xuyên suốt trong quá trình thực hiện [H1-1.8-02].

c) Định kỳ hằng tuần phó hiệu trưởng duyệt kế hoạch giáo dục, hằng tháng có thực hiện lịch kiểm tra nội bộ như dự giờ hay thực tế các hoạt động trong ngày và họp giáo viên, trong các buổi sinh hoạt chuyên môn có nhắc nhở, rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch của nhóm - lớp, để điều chỉnh kế hoạch hoạt động giáo dục cho phù hợp với thực tế đơn vị và điều kiện của nhóm, lớp [H1-1.8-01]. Chỉ đạo giáo viên thường xuyên theo dõi đánh giá trẻ để điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế và khả năng của trẻ cũng như thể hiện vào sổ bé ngoan các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; [H1-1.8-04].

Mức 2:

Từ năm học 2019-2020 đến nay, kế hoạch giáo dục nhà trường luôn sát với tình hình thực tế của đơn vị, giúp trẻ phát triển toàn diện trên các lĩnh vực. Cán bộ quản lý có đổi mới về phương pháp chỉ đạo, tích cực tìm tòi, sáng tạo trong việc thực hiện; đội ngũ giáo viên thực hiên nghiêm túc, hiệu quả. Do vậy, khi kiểm tra, đánh giá, Phòng Giáo dục và Đào tạo đều có nhận xét là đơn vị thực hiện tốt các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ [H1-1.8-03]. Tuy nhiên, còn 01 giáo viên lớn tuổi nên chưa có nhiều sáng tạo trong việc thực hiện phát triển Chương trình giáo dục mầm non.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường xây dựng và thực hiện đầy đủ các kế hoạch quản lý các hoạt động giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường. Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời và được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả cao*.*

**3. Điểm yếu**

Còn 01 giáo viên lớn tuổi nên chưa có nhiều sáng tạo trong việc thực hiện phát triển Chương trình giáo dục mầm non.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, cán bộ quản lý duy trì thực hiện đầy đủ các kế hoạch quản lý giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường; phó hiệu trưởng cùng với tổ trưởng chuyên môn tiếp tục sâu sát hơn, động viên khuyến khích các giáo viên lớn tuổi thực hiện tốt hơn việc phát triển Chương trình giáo dục mầm non.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 2.

# ***Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở***

Mức 1*:*

*a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;*

*b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;*

*c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.*

Mức 2:

*Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường thực hiện Hội nghị người lao động từ năm 2024-2025 và triển khai cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được phát huy dân chủ trong việc tham gia đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường trong các cuộc họp tổ, họp hội đồng sư phạm và thông qua người đại diện của tổ chức công đoàn [H1-1.9-01].

b) Hằng tháng, hiệu trưởng tổ chức những buổi đối thoại trực tiếp hoặc qua các buổi họp hội đồng sư phạm để tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường về việc thực hiện quy chế dân chủ. Trong những năm qua nhà trường không có đơn thư khiếu nại, tố cáo [H1-1.9-01].

c) Hằng năm, nhà trường thực hiện chế độ báo cáo quy chế dân chủ cơ sở chính xác, đúng thời gian, đúng quy định [H1-1.9-01].

Mức 2:

Nhà trường có các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường. Tất cả các hoạt động trong nhà trường luôn được công khai minh bạch đến tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên qua các buổi họp hội đồng sư phạm hằng tháng. Tuy nhiên một số nội dung chưa được niêm yết công khai tại bảng tin trường, bảng tin công đoàn.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở theo đúng quy định và có các biện pháp, cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, đem lại hiệu quả cao trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Trong những năm qua nhà trường không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

**3. Điểm yếu**

Một số nội dung chưa được niêm yết công khai tại bảng tin trường, bảng tin của công đoàn.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường duy trì thực hiện tốt quy chế dân chủ theo đúng quy định; thực hiện đa dạng hình thức công khai và niêm yết công khai đầy đủ theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 1.

# ***Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học***

Mức 1:

*a) Đảm bảo theo quy định về an ninh trật tự; an toàn vệ sinh thực phẩm; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích;*

*b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường;*

*c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.*

Mức 2:

*a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được phổ biến, hướng dẫn thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;*

*b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Trường có phương án phối hợp với công an Phường 8 về việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, được kiểm tra công tác an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích [H1-1.10-01]; phương án đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm [H1-1.10-02]; phương án an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích [H1-1.10-01]; có phối hợp với công an phòng cháy chữa cháy Quận 4 xây dựng phương án an toàn phòng chống cháy, nổ [H1-1.10-03]; phương án và Quy chế phối hợp với Trạm y tế Phường 8 để thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh [H1-1.10-03]; phương án phòng chống bạo lực trong nhà trường [H1-1.10-03]. Nhà trường có tổ chức bếp ăn cho trẻ, đảm bảo ký kết hợp đồng với các công ty uy tín, đầy đủ các giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm [H1-1.10-02].

b) Trường có hộp thư góp ý [H1-1.10-04], đường dây nóng 0903.352.956, hoặc trực tiếp tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của, phụ huynh, người dân [H1-1.10-05]; chỉ đạo bộ phận bảo vệ, phối hợp công an phường, dân phòng, các đoàn thể, phụ huynh đảm bảo an toàn trẻ và tập thể nhà trường [H1-1.10-01].

c) Nhà trường không có tình trạng phản ánh từ phụ huynh, lãnh đạo, người dân về tình trạng kỳ thị giữa giáo viên với trẻ có hoàn cảnh khó khăn… không có hành vi bạo lực giữa giáo viên với trẻ, giữa trẻ với trẻ; không vi phạm pháp luật về bình đẳng giới [H1-1.10-05].

Mức 2:

a) Hằng năm, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ luôn được phổ biến, hướng dẫn thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự [H1-1.10-03]; vệ sinh an toàn thực phẩm [H1-1.10-03]; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích [H1-1.10-03]; an toàn phòng, chống cháy nổ [H1-1.10-03]; phòng, chống dịch bệnh [H1-1.10-03]; phòng, chống bạo lực trong nhà trường [H1-1.10-03].

b) Cán bộ quản lý thường xuyên thăm lớp, giám sát các hoạt động của giáo viên, nhân viên; thường xuyên kiểm tra, thu thập, xử lý các thông tin qua hệ thông camera khi có biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả [H1-1.10-06].

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn phòng chống tai nạn thương tích, an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, phòng, chống bạo lực trong nhà trường và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ và cán bộ, giáo viên, nhân viên*;* không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới. Bếp ăn cho trẻ thực hiện quy trình một chiều, đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định.

**3. Điểm yếu**

Nhà trường chưa tổ chức cho đội ngũ được tập huấn hướng dẫn thực hiện an toàn phòng, chống cháy nổ.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự và an toàn trường học; xây dựng phương án phối hợp với công an Phường 8 về việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học cụ thể hơn, tổ chức tập huấn cho đội ngũ thực hiện an toàn phòng, chống cháy nổ.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 2.

# **Kết luận về Tiêu chuẩn 1:**

**Điểm mạnh nổi bật**

Nhà trường có phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non, được cấp có thẩm quyền phê duyệt; có thành lập Hội đồng trường và các hội đồng khác theo quy định, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn; hoạt động có hiệu quả.

Trường có cơ cấu tổ chức đảm bảo số lượng và hoạt động theo quy định; đoàn thể công đoàn đóng góp tích cực và hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được phân công hợp lý, đảm bảo hiệu quả; được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; được đảm bảo các quyền theo quy định; được tạo điều kiện phát huy năng lực xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức theo quy định. Trẻ trong mỗi nhóm, lớp được phân chia theo độ tuổi, được học bán trú.

Trường thực hiện việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục; ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường; thực hiện tốt quy chế dân chủ, tổ chức và quản lý nhà trường hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ đã đề ra.

Tổ chức tốt công tác vệ sinh môi trường, y tế trường học; có xây dựng, phổ biến và tập huấn các phương án: đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn phòng chống tai nạn thương tích, an toàn phòng chống cháy nổ, phòng chống dịch bệnh, phòng, chống các tệ nạn xã hội, phòng, chống bạo lực trong nhà trường và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ và cán bộ, giáo viên, nhân viên. Bếp ăn cho trẻ thực hiện quy trình một chiều theo quy định.

**Điểm yếu cơ bản**

Nhà trường chưa có tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam.

Một số nội dung công khai của nhà trường chưa được niêm yết công khai đầy đủ tại bảng tin trường, bảng tin của công đoàn.

Công tác kiểm tra còn bị trì trễ do 01 giáo viên lớn tuổi còn nhiều hạn chế trong xây dựng Chương trình giáo dục mầm non theo hướng dẫn hiện nay.

Tuy nhiên, còn 02 giáo viên mới ra trường, chưa nắm vững Chương trình giáo dục mầm non, nên chưa có kinh nghiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ.

Số lượng trẻ lớp mẫu giáo 3-4 tuổi và lớp mẫu giáo 5-6 tuổi còn vượt quá quy định nhưng không đáng kể.

Các tổ mới xây dựng kế hoạch từ năm học 2024-2025 nên chưa có kinh nghiệm nhiều trong tổ chức các hoạt động sáng tạo của tổ.

Phương án thực hiện đảm bảo an toàn phòng, chống cháy nổ chưa được tập huấn trực tiếp tại trường.

**Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 10/10**

**Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 00/10**

# **Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

**Mở đầu**:

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đóng vai trò rất quan trọng trong quá trình hoạt động và điều hành thực hiện chương trình chăm sóc và giáo dục trẻ.

Nhà trường có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ số lượng và đạt yêu cầu về trình độ quản lý, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ theo quy định. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức, có năng lực trong công tác quản lý, giảng dạy và luôn được đánh giá cao về chuẩn nghề nghiệp.

 Với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên với tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tại đơn vị, liên tục nhiều năm liền nhà trường luôn đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc và Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố.

# ***Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng***

Mức 1*:*

*a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;*

*b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;*

*c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.*

Mức 2:

*a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;*

*b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.*

Mức 3:

*Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng có bằng Đại học Sư phạm mầm non. Hiệu trưởng có 18 năm, phó hiệu trưởng có 39 năm công tác liên tục trong ngành giáo dục mầm non. Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục; có uy tín với lãnh đạo, đội ngũ giáo viên, nhân viên trong nhà trường về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực và tổ chức quản lý nhà trường, luôn đảm bảo sức khỏe tốt để làm việc [H2-2.1-01].

b) Trong 05 năm liên tiếp, hiệu trưởng đều được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt, theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non [H2-2.1-02].

c) Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng có chứng chỉ nghiệp vụ theo quy định, tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên hằng năm [H1-1.7-02].

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đều được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non [H2-2.1-02].

b) Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng được đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường tín nhiệm cao. Tuy nhiên, cả 02 chưa tham gia tập huấn lý luận chính trị theo quy định [H2-2.1-02].

Mức 3:

Trong 05 năm hiệu trưởng và đều được đánh giá chuẩn hiệu trưởng đạt mức tốt [H2-2.1-02].

**2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng nhà trường đạt về chuẩn trình độ đào tạo theo quy định, luôn có tinh thần học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ quản lý, được bồi dưỡng đánh giá chuẩn nghề nghiệp hằng năm đạt mức khá, luôn được giáo viên và nhân viên tín nhiệm cao trong công tác quản lý.

**3. Điểm yếu**

Cán bộ quản lý nhà trường chưa là Đảng viên nên chưa tham gia tập huấn lý luận chính trị theo quy định.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, cán bộ quản lý nhà trường tiếp tục duy trì tinh thần học tập, tự học, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ quản lý. Phấn đấu đứng vào hàng ngũ của Đảng, tham gia lớp tập huấn lý luận chính trị theo quy định.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 1.

***Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên***

Mức 1:

*a) Có đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định;*

*b) Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo đảm bảo quy định của Chính phủ và lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo kế hoạch của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.*

Mức 2:

*a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

Mức 3:

*Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Năm học 2024-2025, tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hợp đồng với 10 giáo viên trên 05 lớp: 01 nhóm 13-24 tháng tuổi có 20 trẻ/ 02 giáo viên và 01 nhân viên nuôi dưỡng; 01 nhóm 25-36 tháng tuổi có 25 trẻ/ 02 giáo viên và 01 nhân viên nuôi dưỡng; 01 lớp mẫu giáo 3-4 tuổi có 30 trẻ/ 02 giáo viên và 01 nhân viên nuôi dưỡng; 01 lớp mẫu giáo 4-5 tuổi có 30 trẻ/ 02 giáo viên, 01 lớp mẫu giáo 5-6 tuổi có 39 trẻ/ 02 giáo viên, về cơ bản đảm bảo đủ số lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non [H2-2.1-01].

b) Nhà trường có 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định. Trong đó, có 03 giáo viên trình độ Đại học Sư phạm mầm non, 04 giáo viên trình độ Cao đẳng Sư phạm mầm non, 03 giáo viên đạt trình độ Trung cấp Sư phạm mầm non hiện đang học nâng chuẩn theo Thông tư số 29/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định ngưng hiệu lực quy định về chuẩn trình độ đào tạo của nhà giáo tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành [H2-2.1-01]; [H2-2.2-01].

c) Nhà trường có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên theo Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non [H2-2.2-02].

Mức 2:

a) Hằng năm, nhà trường đều tổ chức đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên kết quả đạt Tốt chiếm tỷ lệ 70% [H2-2.2-02].

b) Tập thể giáo viên nhà trường luôn cố gắng thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định của ngành, của đơn vị và nhiệm vụ được giao. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [H1-1.2-02].

Mức 3:

Hằng năm, nhà trường đều đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên đúng theo quy định. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá [H2-2.2-02].

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định, có trình độ đạt chuẩn theo qui định, biết vận dụng, áp dụng tốt những kiến thức, kỹ năng vào thực tế trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ và được đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên hằng năm đạt kết quả cao, luôn được phụ huynh tin yêu, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

**3. Điểm yếu**

Còn 03 giáo viên đạt trình độ Trung cấp Sư phạm mầm non hiện đang học nâng chuẩn theo Thông tư số 29/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhằm đảm bảo đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn theo quy định; đảm bảo đến năm học 2026-2027 có 100% giáo viên hoàn thành trình độ trên chuẩn.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 2.

# ***Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên***

**Mức 1:**

*a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;*

*b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;*

*c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.*

Mức 2:

*a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

Mức 3:

*a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;*

*b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Năm học 2024-2025 nhà trường có 08 nhân viên: 01 nhân viên văn thư kiêm thủ quỹ; công tác kế toán do hiệu trưởng kiêm nhiệm, 01 nhân viên y tế; 03 nhân viên nuôi dưỡng; 02 nhân viên cấp dưỡng; 01 nhân viên bảo vệ. Hiệu trưởng ban hành quyết định phân công và đảm bảo đúng định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non [H1-1.4-01]; [H2-2.1-01].

b) Nhân viên văn thư kiêm thủ quỹ chịu trách nhiệm xử lý văn bản, công văn đi, đến, lưu trữ hồ sơ và các thông tin có liên quan; nhân viên y tế kiêm thực hiện theo quy chế chuyên môn; nhân viên nuôi dưỡng được phân công chăm sóc trẻ tại nhóm Nhà trẻ và Mầm; nhân viên bảo vệ thực hiện các quy định theo phân công của hiệu trưởng [H1-1.4-01].

c) Nhân viên nhà trường hoàn thành các nhiệm vụ theo sự phân công của hiệu trưởng; đảm bảo thực hiện nhiệm vụ của từng bộ phận theo thời gian qui định, tích cực học tập nâng cao trình độ, giữ gìn phẩm chất từng cá nhân, đảm bảo an toàn cho trẻ [H2-2.3-01].

Mức 2:

a) Nhà trường có đủ số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định [H2-2.2-01]. Tuy nhiên, hiệu trưởng còn kiêm nhiệm công tác kế toán nên việc sắp xếp hồ sơ chưa được khoa học.

b) Trong 05 năm liên tục đến tháng 05/2024 nhà trường không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [H2-2.3-01].

Mức 3:

a) Nhân viên trong nhà trường có trình độ đào tạo ứng với vị trí việc làm: 01 nhân viên văn thư kiêm thủ quỹ có trình độ Cao đẳng; 01 nhân viên y tế có trình độ Trung cấp; 02 nhân viên nuôi dưỡng có trình độ Sơ cấp mầm non, 02 nhân viên nấu ăn đã qua lớp đào tạo sơ cấp và trung cấp nấu ăn; 01 nhân viên bảo vệ đã học bồi dưỡng nghiệp vụ. Tuy nhiên, nhân viên văn thư chưa có chứng chỉ đào tạo về văn thư lưu trữ [H1-1.4-01]; [H2-2.2-01].

b) Hằng năm, bộ phận nhân viên được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm như: tập huấn vệ sinh an toàn thực phẩm, tập huấn sơ cấp cứu, tập huấn mắt học đường, tập huấn công tác phòng, chống dịch bệnh; phòng chống cháy nổ và cứu hộ cứu nạn [H1-1.10-03]

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đủ số lượng nhân viên đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ, được hiệu trưởng phân công phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ và năng lực cá nhân; luôn hoàn thành công việc được giao và không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

**3. Điểm yếu**

Hiệu trưởng còn kiêm nhiệm công tác kế toán nên việc sắp xếp hồ sơ chưa được khoa học. Nhân viên văn thư chưa qua lớp đào tạo về trình độ nghiệp vụ.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường duy trì số lượng nhân viên đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ. Hiệu trưởng ra thông báo tuyển dụng kế toán, tạo điều kiện cho nhân viên văn thư tham gia lớp đào tạo để đạt trình độ nghiệp vụ.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 1.

# **Kết luận về Tiêu chuẩn 2**:

**Điểm mạnh nổi bật**

Cán bộ quản lý nhà trường đạt các yêu cầu theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt và được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định, được giáo viên và nhân viên tín nhiệm trong công tác quản lý.

 Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu để đảm bảo thực hiện tốt việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo; hằng năm được đánh giá chuẩn nghề nghiệp đạt mức khá trở lên.

Số lượng nhân viên của nhà trường đủ theo quy định, nhân viên làm công tác kiêm nhiệm có trình độ chuyên môn chưa đúng nghiệp vụ nhưng vẫn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, các nhân viên luôn được khuyến khích tham gia học bồi dưỡng qua các lớp chuyên môn, nghiệp vụ theo đề án vị trí việc làm.

**Điểm yếu cơ bản**

Cán bộ quản lý nhà trường chưa là đảng viên nên chưa được tập huấn nghiệp vụ lý luận chính trị.

Còn 03 giáo viên đạt trình độ Trung cấp Sư phạm mầm non hiện 02 giáo viên đang học nâng chuẩn theo Thông tư số 29/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hiệu trưởng còn kiêm nhiệm công tác kế toán nên việc sắp xếp hồ sơ chưa được khoa học. Nhân viên văn thư chưa qua lớp đào tạo về trình độ nghiệp vụ.

**Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 03/03**

**Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 00/03**

# **Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

**Mở đầu**:

Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học là yếu tố quan trọng thiết yếu trong trường học nhằm giúp nhà trường tổ chức tốt các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và góp phần nâng cao chất lượng công tác chăm sóc và giáo dục trẻ.

Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ có tổng diện tích khuôn viên là 752 m2, diện tích xây dựng 498 m2. Trường được xây dựng kiên cố, có tường rào bao quanh, đảm bảo an toàn cho trẻ và an ninh, trật tự trường học. Khuôn viên và sân trường đảm bảo vệ sinh, có mảng xanh trong sân trường. Sân chơi được trang bị nhiều loại thiết bị, đồ chơi được sắp xếp phù hợp cảnh quan, đảm bảo an toàn, đáp ứng nhu cầu vui chơi, phát triển vận động cho trẻ. Lớp học dành cho các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo được lắp đặt hệ thống camera; có khu phòng hành chính quản trị, khu vực nhà bếp, khu vực nhà vệ sinh được xây dựng đúng quy định. Cơ sở vật chất luôn được đầu tư bổ sung phù hợp theo xu hướng hiện đại và nhu cầu phát triển của xã hội; quang cảnh sư phạm xanh - sạch - đẹp cách biệt với khu vực bên ngoài đảm bảo an toàn cho trẻ và giúp trẻ tích cực tham gia các hoạt động vui chơi, học tập và phát triển kỹ năng.

***Tiêu chí 3.1:******Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:***

Mức 1

*a) Vị trí đặt trường, điểm trường;*

*b) Quy mô;*

*c) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường; diện tích sàn xây dựng các hạng mục công trình.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ được thành lập từ tháng 07 năm 2017 theo Quyết định số 1917/QĐ-UBND-NC ngày 21 tháng 07 năm 2017 của Ủy ban Nhân dân Quận 4. Trường có 01 điểm duy nhất tọa lạc tại Tầng lửng Chung cư H2 số 196 đường Hoàng Diệu Phường 8, Quận 4.

b) Nhà trường được xây dựng kiên cố với qui mô 02 tầng (một trệt, một lầu) được thể hiện qua sơ đồ tổng thể và từng khu vực của nhà trường [H3-3.1-01]. Trường có biển tên với đầy đủ thông tin về tên đơn vị, cơ quan chủ quản, địa chỉ, số điện thoại và được đặt trước cổng chính; có 05 phòng học được bố trí 05 nhóm, lớp đúng độ tuổi theo quy định Điều lệ trường mầm non [H3-3.1-02].

c) Trường có tổng diện tích đất xây dựng là 752 m2, trong đó diện tích xây dựng công trình là 498 m2; diện tích sân chơi, hiên chơi và sân vườn là 254 m2 [H3-3.1-03].

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục đảm bảo diện tích khuôn viên được bố trí sắp xếp phù hợp, đảm bảo an toàn cho trẻ và an ninh trường học; tích cực tư vấn với chủ thuê đất để có hướng cải tạo và mở rộng thêm sân chơi và trang bị thêm một số đồ chơi vận động.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 1.

***Tiêu chí 3.2:******Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:***

Mức 1

*a) Khối phòng hành chính quản trị;*

*b) Khối phòng nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ em;*

*c) Khối phòng tổ chức ăn;*

Mức 2

*Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:*

*a) Khối phòng hành chính quản trị;*

*b) Khối phòng nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ em;*

*c) Khối phụ trợ;*

Mức 3:

*Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạ*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường có các phòng khối hành chính quản trị, với diện tích cụ thể: văn phòng, phòng hiệu trưởng: 23,50 m2; phòng phó hiệu trưởng: 15 m2; phòng y tế: 09 m2; khu vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên: 6 m2; khu vực nghỉ ngơi cho nhân viên, khu để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và phòng bảo vệ dùng chung với chung cư.

b) Nhà trường có 05 phòng học được bố trí 05 nhóm, lớp theo đúng độ tuổi: 01 nhóm nhà trẻ 13-24 tháng tuổi, 01 nhóm nhà trẻ 25-36 tháng tuổi và 03 lớp mẫu giáo (01 lớp mẫu giáo 3-4 tuổi, 01 lớp mẫu giáo 4-5 tuổi, 01 lớp mẫu giáo 5-6 tuổi) [H3-3.2-01]. Khu vệ sinh được xây dựng khép kín với phòng học, có vách ngăn cao không nhỏ hơn 1,50 m giữa chỗ đi tiểu và bồn cầu, bố trí bồn tiểu treo dùng cho bé trai, xí bệt dùng cho bé gái, bồn rửa tay, các thiết bị vệ sinh được lắp đặt phù hợp với độ tuổi [H3-3.1-02].

c) Nhà trường có khu vực bếp độc lập với các khối phòng chức năng khác; gồm có khu sơ chế, khu chế biến, khu nấu ăn, khu chia thức ăn; được thiết kế và tổ chức theo dây chuyền hoạt động một chiều; có 01 phòng để dụng cụ chung và học phẩm của trường; có phòng giáo dục nghệ thuật đáp ứng nhu cầu tối thiểu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Khuôn viên trường có tường bao quanh ngăn cách với các khu vực bên ngoài, bảo đảm vững chắc, an toàn; cổng trường, điểm trường phải kiên cố, vững chắc để gắn cổng và biển tên trường. [H3-3.1-03]; [H3-3.1-01].

Mức 2:

a) Khối phòng hành chính quản trị của nhà trường có trang bị đầy đủ hệ thống đèn, hệ thống quạt, máy điều hòa [H3-3.1-01].

b) Các khối phòng học nhà trẻ, lớp mẫu giáo, phòng hoạt động chung, phục vụ học tập có hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu đảm bảo đủ theo quy định được sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện khi sử dụng [H3-3.2-01].

c) Nhà trường chưa có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học còn sử dụng chung với phòng âm nhạc.

Mức 3:

Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ chưa đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**2. Điểm mạnh**

Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ có đầy đủ các phòng tương ứng với số nhóm, lớp theo độ tuổi; mỗi phòng học đều có đủ hệ thống đèn, quạt, thoáng mát, phù hợp độ tuổi; được trang bị đầy đủ đồ dùng trang thiết bị và được bố trí sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện đảm bảo các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

**3. Điểm yếu**

Trường chưa có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường đảm bảo duy trì khối phòng học tương ứng với số nhóm lớp theo độ tuổi; tiếp tục trang bị, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng theo quy định; lập kế hoạch cải tạo, mở rộng thêm phòng chức năng. Bố trí, sắp xếp thời gian biểu hợp lý cho trẻ được làm quen với tin học, âm nhạc ở lớp học để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục của nhà trường.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 1.

***Tiêu chí 3.3:******Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:***

Mức 1

*a) Hệ thống cấp nước sạch; hệ thống cấp điện; hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc và khu thu gom rác thải;*

*b) Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố;*

*c) Thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi.*

Mức 2:

*Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố, mật độ sử dụng đất đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

Mức 3:

*Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

 **1. Mô tả hiện trạng**

 Mức 1:

a) Nhà trường lắp đặt hệ thống internet đầy đủ, thuận tiện cho việc kết nối liên lạc giữa cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và phụ huynh; hệ thống cấp nước sạch đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng, bảo đảm các quy định và tiêu chuẩn chất lượng nước theo quy định hiện hành. Khu vực thu gom rác được bố trí xa khu vực lớp học và khu vực nhà bếp. Trường có trang bị hệ thống phòng cháy, chữa cháy đúng quy đinh và được kiểm tra hạn sử dụng cuối mỗi năm học [H3-3.3-01].

b) Khối công trình của nhà trường chiếm tỷ lệ 100%, trường không có khối công trình bán kiên cố H3-3.3-02].

c) Nhà trường trang bị đủ các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non [H3-3.3-03].

Mức 2:

Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố đạt 100% tuy nhiên, diện tích xây dựng công trình là 498 m2 chiếm 66,22% tổng diện tích khuôn viên đất nên mật độ sử dụng đất chưa đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H3-3.3-03].

Mức 3:

Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**2. Điểm mạnh**

Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học của nhà trường đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**3.** **Điểm yếu**

Diện tích xây dựng công trình là 498 m2 chiếm 66,22% tổng diện tích khuôn viên đất nên mật độ sử dụng đất chưa đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục duy trì, tu bổ các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học theo quy định. Hiệu trưởng có kế hoạch định hướng, mở rộng thêm diện tích sân vườn (cây xanh, sân chơi) đảm bảo diện tích đúng quy định.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 1.

# **Kết luận về Tiêu chuẩn 3:**

**Điểm mạnh nổi bật**

Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ có khuôn viên và các công trình được xây dựng kiên cố, đủ diện tích cho trẻ hoạt động. Cổng chính có biển tên trường, khuôn viên có tường rào bao quanh đảm bảo an toàn.

Khuôn viên và sân chơi ngoài trời có cây xanh được cắt tỉa đẹp, có khu vực trồng rau cho trẻ chăm sóc, giúp trẻ khám phá và học tập. Sân chơi ngoài trời được thiết kế ở tầng trệt liền kề với sân chơi chung, hành lang của lớp thuận tiện cho trẻ hoạt động, đảm bảo an toàn.

Trường có đầy đủ số phòng học tương ứng với số nhóm, lớp theo độ tuổi. Các phòng sinh hoạt chung, làm nơi ngủ cho trẻ thoáng mát, sạch sẽ đảm bảo an toàn. Môi trường trang trí đẹp, có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị theo quy định, đảm bảo sạch, thoáng mát, có đủ đồ dùng phục vụ trẻ ngủ.

Khối phòng hành chính quản trị được trang bị đầy đủ các phương tiện, máy móc, trang thiết bị để làm việc thuận tiện và hiệu quả.

 Bếp ăn được xây dựng theo quy trình vận hành bếp một chiều, có đầy đủ đồ dùng phục vụ trẻ ăn bán trú, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Trường có đủ nhà vệ sinh cho trẻ và cán bộ giáo viên, nhân viên, đảm bảo diện tích, sạch, thoáng mát, không ô nhiễm môi trường. Có đủ nước sạch sinh hoạt và phục vụ ăn uống cho trẻ và cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đảm bảo hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý rác thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ y tế.

**Điểm yếu cơ bản**

Trường chưa có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học. Đồ chơi ngoài trời chưa đa dạng, chưa có nhiều thiết bị phục vụ cho việc luyện tập thể dục thể thao của trẻ. Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Khu vực phân chia thức ăn diện tích còn nhỏ hẹp, chưa đảm bảo diện tích theo quy định.

Đội ngũ giáo viên chưa khai thác hiệu quả một số đồ chơi theo Văn bản hợp nhất.

**Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 03/03.**

**Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 00/03.**

# **Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

**Mở đầu**:

Ban đại diện cha mẹ học sinh là cầu nối và làm rõ nét sự phối hợp hiệu quả giữa nhà trường và gia đình.

Nhà trường có thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh đúng quy trình và hoạt động đúng theo quy định. Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn chủ động phối hợp với nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo đúng kế hoạch đề ra.

***Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ***

Mức 1:

*a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;*

*b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;*

*c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.*

Mức 2:

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ trẻ.*

Mức 3:

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.*

1. **Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Đầu năm học, nhà trường tổ chức họp cha mẹ trẻ em ở 05 lớp Ban đại diện cha mẹ trẻ hoạt động theo nguyên tắc đồng thuận, thống nhất cao, chủ động phối hợp giữa nhà trường, địa phương và cha mẹ học sinh đúng theo quy định tại Điều 09 của Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H4-4.1-01].

b) Ban đại diện cha mẹ trẻ có kế hoạch hoạt động theo năm học. Kế hoạch hoạt động được xây dựng dựa trên tình hình thực tế của nhà trường đã được thảo luận, thống nhất trong các cuộc họp cha mẹ trẻ đầu năm [H4-4.1-01].

c) Ban đại diện cha mẹ trẻ dựa trên kế hoạch hoạt động đã xây dựng trong năm học để tổ chức triển khai các hoạt động nhằm đảm bảo các công việc được thực hiện đúng tiến độ, đạt hiệu quả như kế hoạch đã đề ra. Các nội dung, kế hoạch trong những năm qua của Ban đại diện cha mẹ trẻ đều thực hiện đúng tiến độ trên nguyên tắc công khai, tự nguyện của cha mẹ trẻ em toàn trường, cha mẹ trẻ để đem lại đạt hiệu quả cho công tác phối hợp với nhà trường nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ [H4-4.1-01].

Mức 2:

Ban đại diện cha mẹ trẻ phối hợp hiệu quả với nhà trường trong việc tạo môi trường an toàn cho trẻ hoạt động, phối hợp nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục giúp nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, phối hợp trong các hoạt động giáo dục, ngoại khóa, lễ hội, hội thi như: lễ hội Trung thu, tết và mùa xuân, lễ ra trường cho lớp Lá và tổng kết năm học [H5-5.2-02]; công tác phòng, chống dịch bệnh, phòng, chống tai nạn thương tích và đuối nước cho trẻ… thông qua cuộc họp đầu năm học; qua kênh zalo; bảng tin trường, lớp… nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục trẻ [H4-4.2-02]. Tuy nhiên, Ban đại diện cha mẹ học sinh, mới thành lập năm 2024-2025, nên chưa có kinh nghiệm nhiều trong công tác điều hành Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Mức 3:

Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp cùng với nhà trường trong việc thực hiện các hoạt động giáo dục trẻ như lễ hội Trung Thu, kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, lễ hội Noel, lễ hội Mừng Xuân, nhưng vì các hoạt động lễ hội thường được tổ chức trong giờ hành chính nên phụ huynh tham gia còn hạn chế [H4-4.1-01].

**2. Điểm mạnh**

Ban đại diện cha mẹ trẻ em được thành lập và có kế hoạch hoạt động theo năm học, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và phối hợp hiệu quả với nhà trường trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh giúp nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

**3. Điểm yếu**

Ban đại diện cha mẹ học sinh, mới thành lập năm 2024-2025, nên chưa có kinh nghiệm nhiều trong công tác điều hành Ban đại diện cha mẹ học sinh.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục công tác phối hợp hiệu quả với Ban đại diện cha mẹ trẻ nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm tích cực vận động phụ huynh tham gia các buổi họp, báo cáo chuyên đề; phụ huynh trong Ban đại diện sẽ gửi thông tin qua zalo lớp để cùng với giáo viên thực hiện công tác tuyên truyền hiệu quả hơn. Hiệu trưởng nhà trường sẽ đồng hành cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh, để giúp trưởng ban có kinh nghiệm hơn trong công tác điều hành Ban đại diện cha mẹ học sinh.

 **5.** **Tự đánh giá:** đạt Mức 1.

# ***Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.***

Mức 1:

*a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền địa phương để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

*b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục, về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

*c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.*

Mức 2:

*a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;*

*b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với truyền thống của địa phương.*

Mức 3:

*Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.*

1. **Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường luôn chủ động tham mưu với trạm y tế Phường 8, hoặc các buổi họp do phường tổ chức, nêu ý kiến đề xuất, cụ thể như: công tác tuyển sinh, công tác vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh [H4-4.2-01], [H1-1.10-03].

b) Ban giám hiệu nhà trường và các đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục, về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường bằng nhiều hình thức: thông qua các cuộc họp giữa nhà trường và cha mẹ trẻ, qua trao đổi giữa cán bộ quản lý, giáo viên và phụ huynh, sổ bé ngoan, sổ liên lạc.

c) Nhà trường huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định như: phối kết hợp tốt với Trạm y tế Phường 8, Ủy ban nhân dân Phường 8 thực hiện công tác tuyển sinh; công tác phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi và chuẩn bị cho trẻ vào lớp một; công an phường hỗ trợ về công tác an ninh trật tự trường học; trạm y tế phường hỗ trợ chăm sóc sức khỏe trẻ, tiêm ngừa; Ban đại diện cha mẹ học sinh hỗ trợ cho nhà trường [H1-1.10-03].

Mức 2:

a) Nhà trường chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 4, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Phường 8 khi có thể để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện đúng theo phương hướng chiến lược phát triển nhà trường đã đề ra. Tuy nhiên, vẫn chưa có những văn bản chính thức trong việc tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền [H1-1.10-03].

b) Nhà trường phối hợp với công đoàn, hội cha mẹ trẻ để tổ chức các hoạt động ngoại khóa đầy ý nghĩa, phù hợp truyền thống văn hóa, giáo dục tình cảm của trẻ như: tổ chức lễ hội: bé đến trường; 20/10; 20/11; lễ hội bé vui đón tết, lễ giỗ Quốc tổ Hùng Vương;

Mức 3:

Trong 05 năm qua, nhà trường thường xuyên phối hợp với hội chữ thập đỏ Quận 4 thực hiện quỹ học bổng, áo trắng, tập vở cho học sinh; chăm lo Tết cho hộ gia đỉnh hoàn cảnh khó khăn, nhưng chưa có văn bản chính thức trong việc tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền nhằm xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường luôn tích cực trong các mối quan hệ với các cấp chính quyền địa phương, chủ động tham mưu, đóng góp ý kiến để có chính sách phù hợp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ khi có thể, luôn có thiện chí trong việc phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cha mẹ học sinh, tổ chức các buổi tham quan giao lưu để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đảm bảo an toàn cho trẻ.

**3. Điểm yếu**

Tuy nhiên, nhà trường chưa xây dựng được kế hoạch tham mưu các cấp lãnh đạo và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tích cực duy trì công tác tham mưu phối hợp với đảng ủy và chính quyền địa phương, có văn bản tham mưu cụ thể hơn để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển; phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 1.

**Kết luận** **về Tiêu chuẩn 4:**

**Điểm mạnh nổi bật**

Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập và hoạt động theo đúng quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; có xây dựng kế hoạch theo từng năm học, phối hợp chặt chẽ với nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục đảm bảo tiến độ và hiệu quả.

 Nhà trường luôn tích cực trong các mối quan hệ với các cấp chính quyền địa phương, chủ động tham mưu, đóng góp ý kiến để có chính sách phù hợp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ khi có thể; luôn có thiện chí trong việc phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cha mẹ học sinh, tổ chức các buổi tham quan giao lưu để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đảm bảo an toàn cho trẻ.

**Điểm yếu cơ bản**

Còn nhiều phụ huynh chưa tham gia vào các cuộc họp và hoạt động của nhà trường nên công tác phối hợp còn gặp khó khăn.

Nhà trường chưa có những văn bản chính thức trong việc tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền để xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

**Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 02/02**

**Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 00/02**

# **Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

**Mở đầu**:

Nhà trường tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với điều kiện của nhà trường và đặc điểm tâm sinh lý của trẻ ở các lớp. Đội ngũ giáo viên thực hiện linh hoạt các phương pháp, đa dạng về hình thức giảng dạy đã tạo nhiều cơ hội cho trẻ hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh. Trẻ được chăm sóc tốt về sức khỏe ban đầu nên chiều cao và cân nặng được phát triển tốt theo từng độ tuổi. Nhà trường luôn can thiệp bằng những biện pháp phù hợp nên tình trạng suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì luôn được cải thiện. Trẻ đi học chuyên cần và hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non theo quy định.

# ***Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non***

Mức 1:

*a) Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch*

*b) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành đáp ứng với mục tiêu, yêu cầu của Chương trình giáo dục mầm non, phù hợp điều kiện của địa phương và nhà trường;*

*c) Định kỳ rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp.*

Mức 2:

*a) Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và trường mầm non;*

*b) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, trường mầm non và khả năng, nhu cầu của trẻ.*

Mức 3:

*a) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương;*

*b) Hằng năm, tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường, từ đó điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Nhà trường tổ chức và chỉ đạo giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch giáo dục năm, tháng, tuần; kế hoạch giáo dục có nội dung cụ thể phù hợp với từng độ tuổi của trẻ, đảm bảo tính hệ thống từ dễ đến khó, tính liên thông giữa các độ tuổi đúng theo Chương trình giáo dục mầm non quy định. Hằng ngày, đội ngũ giáo viên tổ chức các hoạt động học, vui chơi, vệ sinh, ăn, ngủ giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ đúng theo kế hoạch đã đề ra [H1-1.8-03].

b) Thông qua các buổi họp chuyên môn, họp tổ chuyên môn, cán bộ quản lý và giáo viên luôn bàn luận, thống nhất, điều chỉnh và phát triển nội dung Chương trình giáo dục mầm non nhằm đáp ứng với mục tiêu, yêu cầu của Chương trình giáo dục mầm non, phù hợp điều kiện của địa phương và nhà trường, kinh nghiệm của trẻ, sự hài hòa giữa chăm sóc nuôi dưỡng và chăm sóc giáo dục trẻ và bám sát Chương trình Giáo dục mầm non theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục mầm non [H5-5.1-01]. Trong những năm học qua, kế hoạch giáo dục của nhà trường luôn được Phòng Giáo dục và Đào tạo kiểm tra và nhận xét, đánh giá có sự điều chỉnh, phát triển Chương trình giáo dục mầm non thực hiện đúng theo sự chỉ đạo của ngành học, phù hợp với điều kiện nhà trường, phù hợp với trẻ ở lớp [H5-5.1-02].

c) Trong quá trình tổ chức cho trẻ học tập, vui chơi và các sinh hoạt khác trong ngày, giáo viên lớp luôn có sự quan sát trẻ và có nhận xét đánh giá sự phát triển của trẻ theo ngày, tháng, hàng quý, trên cơ sở đó giúp giáo viên kịp thời điều chỉnh và bổ sung nội dung vào kế hoạch giáo dục cho giai đoạn tiếp theo để phù hợp với trẻ tại lớp [H1-1.8-03]. Kế hoạch giáo dục của các lớp luôn được tổ trưởng chuyên môn, phó hiệu trưởng chăm sóc giáo dục phê duyệt, đánh giá hàng tuần, hàng tháng để đảm bảo giáo viên thực hiện giảng dạy đúng và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp Kế hoạch giáo dục theo Chương trình giáo dục mầm non [H1-1.4-02], [H1-1.8-04].

Mức 2:

a) Nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ đúng theo Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Trong quá trình giảng dạy, đội ngũ giáo viên linh hoạt trong phương pháp, sử dụng đa dạng các phương tiện dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, giúp trẻ hứng thú tích cực tham gia học tập, phát triển toàn diện các lĩnh vực theo từng độ tuổi. Việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường trong những năm qua được đánh giá mang tính khả thi, đảm bảo linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và nhà trường [H5-5.1-02], [H5-5.1-03].

b) Hằng năm, cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên luôn điều chỉnh và phát triển nội dung trong Chương trình giáo dục mầm non để đảm bảo cho chương trình giảng dạy luôn phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng, nhu cầu của trẻ. Căn cứ vào chương trình giảng dạy, đội ngũ giáo viên đã tổ chức các giờ học, vui chơi, tổ chức giờ học ngoại khóa, qua đó giúp trẻ biết được các đặc điểm nổi bật của các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử của Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; hiểu ý nghĩa của các ngày lễ hội trong năm và các sự kiện văn hóa của đất nước, của địa phương mình đang sinh sống [H5-5.2-01], [H5-5.2-02].

 Mức 3:

a) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở vận dụng phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường chương trình tiếng Anh dành cho trẻ mầm non, qua đó nhận thấy hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương. Tuy nhiên, có 02 giáo viên mới ra trường, chưa nắm vững Chương trình giáo dục mầm non, chưa nắm bắt kịp việc vận dụng các phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm. chưa có kinh nghiệm đứng lớp và soạn kế hoạch giáo dục.

b) Hằng năm, nhà trường có tổ chức đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục của giáo viên thông qua buổi họp chuyên môn, họp hội đồng sư phạm, tổng kết đánh giá kết quả cuối năm học. Trong buổi nhận xét đánh giá, cán bộ quản lý và tổ trưởng chuyên môn luôn chỉ ra những hạn chế của đội ngũ; phải luôn coi trọng sự tiến bộ của từng trẻ và phải thường xuyên quan sát hoạt động hằng ngày để có cơ sở vững chắc, qua đó kịp thời điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ [H1-1.1-03], [H1-1.1-04], [H1-1.4-02].

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có tổ chức thực hiện và phát triển Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch đảm bảo chất lượng, đáp ứng với mục tiêu, yêu cầu của Chương trình giáo dục mầm non, phù hợp điều kiện của địa phương và nhà trường. Nhà trường luôn định kỳ rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non của các lớp, qua đó có điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp để nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

**3. Điểm yếu**

Trường có 02 giáo viên mới ra trường, chưa nắm vững Chương trình giáo dục mầm non, chưa nắm bắt kịp việc vận dụng các phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm. chưa có kinh nghiệm đứng lớp và soạn kế hoạch giáo dục.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục đổi mới, phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục và điều kiện của nhà trường, phù hợp với văn hóa, đặc thù của địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ; động viên khuyến khích giáo viên tổ chức những hoạt động có nội dung sáng tạo, mới lạ, gần gũi và tạo được sự hứng thú cho trẻ; tiếp tục cải tiến phương pháp dạy học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, học hỏi các phương pháp tiên tiến hội nhập, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động giảng dạy. Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên mới kỹ năng vận dụng các phương pháp dạy học tiên tiến để phát huy vai trò chủ động trong quá trình nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục tại đơn vị.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 2.

***Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ***

Mức 1:

*a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường;*

*b) Tổ chức môi trường giáo dục theo hướng mở, an toàn; tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm;*

*c) Tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế.*

Mức 2:

*Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế.*

Mức 3:

*Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Trong những năm học qua, đội ngũ giáo viên luôn dựa vào nội dung Chương trình giáo dục mầm non, mục tiêu cuối độ tuổi, bộ chuẩn phát triển trẻ năm tuổi để lựa chọn mục tiêu, nội dung giáo dục phù hợp với từng giai đoạn phát triển của trẻ, từ đó xây dựng giáo án với các hoạt động, phương pháp phù hợp với mục tiêu, khả năng của trẻ. Chính vì vậy, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường luôn được thực hiện linh hoạt bằng các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện của nhà trường [H1-1.8-03].

b) Môi trường giáo dục của nhà trường luôn được cán bộ quản lý chỉ đạo đội ngũ xây dựng theo hướng mở, an toàn; tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm, gắn giờ học với cuộc sống thực tế giúp trẻ hứng thú trong vui chơi, tích cực trong học tập, phát triển kĩ năng sống phù hợp độ tuổi. Căn cứ theo chỉ đạo, với điều kiện thực tế và nhu cầu vui chơi của trẻ, đội ngũ đã xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, thể hiện tính giáo dục, khoa học, thẩm mỹ giúp trẻ hứng thú và tích cực trong các hoạt động đúng tinh thần của chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” [H3-3.2-02], [H3-3.5-01].

c) Các hoạt động giáo dục của nhà trường được tổ chức linh hoạt bằng nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế của nhà trường: Ngoài các giờ học, giờ chơi, lễ hội được tổ chức tại trường, nhà trường còn tổ chức các hoạt động ngoại khóa giúp trẻ được trải nghiệm với môi trường thiên nhiên như bắt cá, trồng cây, gieo hạt [H5-5.2-01]. Trong một giờ học, giáo viên luôn luân chuyển nhiều hình thức hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm, hoạt động cả lớp; tổ chức trong lớp, ngoài sân trường; sử dụng nhiều đồ dùng dạy học, qua đó kích thích sự hứng thú tích cực của trẻ trong học tập và giúp trẻ phát triển toàn diện [H5-5.1-03].

Mức 2:

Giáo viên tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ một cách toàn diện, bao gồm học tập, vui chơi, nghệ thuật và thể dục. Những hoạt động này không chỉ đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục và nội dung giáo dục mầm non mà còn được thiết kế phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế tại lớp. Các phương pháp giáo dục được áp dụng linh hoạt và sáng tạo, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, xã hội và trí tuệ. Qua đó, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của trẻ trong tương lai, đảm bảo trẻ có cơ hội học hỏi và khám phá thế giới xung quanh một cách hiệu quả. [H5-5.1-03].

Mức 3:

Hằng năm, cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên trong nhà trường luôn đổi mới môi trường hoạt động trong và ngoài lớp học như: sắp xếp, trang trí không gian học tập của trẻ hợp lý, thẩm mỹ, thân thiện đối với trẻ; các khu vực chơi cho trẻ được thiết kế phù hợp, sắp xếp thuận tiện, đa dạng đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu đảm bảo an toàn, sạch đẹp kích thích hứng thú của trẻ, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”. Bên cạnh đó, đội ngũ giáo viên biết cách tổ chức cho trẻ làm việc theo công đoạn, theo cặp đôi, theo nhóm nhỏ cả trong lớp và ngoài trời. Tuy nhiên, giáo viên nhóm nhà trẻ 25-36 tháng tuổi chưa tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm cho trẻ. Tập thể giáo viên luôn tạo bầu không khí giao tiếp tích cực, tôn trọng, khuyến khích trẻ tham gia hoạt động, tạo cho trẻ cơ hội trao đổi, chia sẻ ý kiến, giúp đỡ lẫn nhau giúp trẻ phát triển và đạt được mục tiêu giáo dục đã đề ra [H5-5.1-03].

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức đa dạng đảm bảo phù hợp với mục tiêu nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường. Tổ chức tốt môi trường giáo dục trong và ngoài lớp theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của trẻ, tạo nhiều cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm.

**3. Điểm yếu**

Giáo viên nhóm nhà trẻ 25-36 tháng tuổi chưa tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, phó hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn hỗ trợ nhiều hơn nhóm lớp nhà trẻ, hướng dẫn cho giáo viên nắm vững các tiêu chí thực hành áp dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong việc xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục cho trẻ tại trường mầm non, giúp giáo viên biết tận dụng và sử dụng môi trường vật chất trong lớp và ngoài trời một cách hợp lý để tạo điều kiện cho trẻ chơi mà học, học bằng chơi, đáp ứng nhu cầu, hứng thú chơi của trẻ giúp trẻ phát triển một cách toàn diện nhất. Giáo viên thường xuyên trao đổi với phụ huynh để phụ huynh hiểu và đồng thuận trong việc đóng góp hỗ trợ đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị để giáo viên có điều kiện tổ chức tốt môi trường hoạt động cho trẻ.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 2.

# ***Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ***

Mức 1:

*a) Nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ;*

*b) 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định;*

*c) Ít nhất 80% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.*

Mức 2*:*

*a) Nhà trường tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ;*

*b) Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định;*

*c) 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.*

Mức 3:

*Có ít nhất 95% trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 quy định về công tác y tế trường học, nhà trường đã thực hiện đầy đủ các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ; phối hợp với Trung tâm y tế Quận 4 đã tổ chức khám sức khỏe và tẩy giun định kỳ đầy đủ cho trẻ 02 lần/ năm; trẻ dưới 36 tháng tuổi cũng đã được uống Vitamin A 02 lần/ năm; chăm sóc trẻ tiêm phòng đủ các mũi tiêm do Sở y tế thành phố quy định [H5-5.3-01].

b) Nhà trường có 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, cân nặng, cân đo chiều cao theo quy định được trích từ nguồn kinh phí của đơn vị. 100% trẻ được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng trong sổ sức khỏe [H5-5.3-02].

c) 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, thực hiện chế độ ăn hợp lý, bổ sung thêm sữa cho trẻ suy dinh dưỡng; đối với trẻ thừa cân, béo phì tăng cường lượng vận động, ăn các món chế biến ở dạng luộc, hấp, rau xanh nhằm hạn chế tăng cân cho trẻ. Tình trạng trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được cải thiện so với đầu năm học. Giáo viên phối hợp cùng cha mẹ trẻ để giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cân nặng, trẻ thừa cân, béo phì [H5-5.3-03];

Mức 2:

a) Nhà trường có tổ chức tư vấn cho giáo viên, cha mẹ trẻ về các vấn đề liên quan đến dinh dưỡng, sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ thông qua việc tư vấn trực tiếp hằng ngày giờ đón, trả trẻ; gửi thông tin tuyên truyền qua zalo, bảng tin lớp; phát loa tuyên truyền các nội dung về phòng chống dịch bệnh, cách chăm sóc và giáo dục trẻ khoa học vào buổi chiều trong giờ trả trẻ [H5-5.3-04].

b) Nhà trường có sử dụng phần mềm dinh dưỡng Bão công nghệ để xây dựng thực đơn, tính khẩu phần dinh dưỡng; khẩu phần dinh dưỡng cân đối, có phối hợp thực đơn theo mùa [H1-1.6-04]. Khẩu phần dinh dưỡng đạt tỷ lệ đối với nhóm nhà trẻ 55-60% calo, đối với lớp mẫu giáo 50-55% calo [H5-5.3-05].

c) 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học. Tuy nhiên, tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì hằng năm chưa đạt mức cải thiện nhiều, kết quả tổng hợp như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tỷ lệNăm | Trẻ suy dinh dưỡng | Trẻ dư cân – béo phì |
| Đầu vào | Tỷ lệ | Đầu ra | Tỷ lệ | Đầu vào | Tỷ lệ | Đầu ra | Tỷ lệ |
| 2019-2020 | 0 | 0% | 0 | 0% | 17 | 10,96% | 15 | 9,67% |
| 2020-2021 | 0 | 0% | 0 | 0% | 17 | 14,04% | 16 | 13,22% |
| 2021-2022 | 0 | 0% | 0 | 0% | 6 | 5,88% | 5 | 4,90% |
| 2022-2023 | 3 | 2,22% | 2 | 1,51% | 9 | 6,66% | 8 | 5,92% |
| 2023-2024 | 0 | 0% | 0 | 0% | 7 | 5,30% | 6 | 4,54% |

Mức 3:

Tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì hằng năm chưa đạt mức cải thiện nhiều. Năm học 2023-2024, nhà trường có 125/132 trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường đạt tỷ lệ: 94,70% [H1-1.1-04].

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường thực hiện tốt công tác phối hợp với Trạm y tế Phường 8, phụ huynh để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ, luôn đảm bảo cân đối nhu cầu dinh dưỡng của trẻ theo quy định, có phương án can thiệp trẻ suy dinh dưỡng cân nặng, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cân nặng được giảm cao so với đầu năm.

**3. Điểm yếu**

Trẻ thừa cân, béo phì chiếm tỷ lệ chưa giảm được nhiều so với đầu vào.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục điều chỉnh thực đơn và khẩu phần dinh dưỡng hợp lý cho trẻ thừa cân, béo phì; tập huấn nâng cao nhận thức cho giáo viên về chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì qua các buổi sinh hoạt chuyên môn; tăng cường truyền thông, tư vấn, phối hợp với cha mẹ trẻ thực hiện các biện pháp can thiệp phù hợp ở gia đình về chế độ dinh dưỡng, tăng cường cho trẻ thừa cân, béo phì được vận động thường xuyên để cải thiện tình trạng dinh dưỡng của trẻ.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 1.

# ***Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục***

Mức 1:

*a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 85% đối với trẻ 5 tuổi 80% đối với trẻ dưới 5 tuổi;*

*b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 85%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 80%;*

*c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập, trẻ có hoàn cảnh khó khăn được nhà trường quan tâm giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân.*

Mức 2:

*a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 95% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi;*

*b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 95%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90%;*

*c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 80%.*

Mức 3:

*a) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 97%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 95%;*

*b) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 85%.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Nhà trường thực hiện vận động trẻ ra lớp và đảm bảo chuyên cần cụ thể theo từng năm học:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Độ tuổi | Năm học 2019-2020 | Năm học 2020-2021 | Năm học 2021-2022 | Năm học 2022-2023 | Năm học 2023-2024 |
| Trẻ 13-24 tháng tuổi | 85,10% | 83,10% | 91,60% | 89,30% | 86,30% |
| Trẻ 25-36 tháng tuổi | 84,20% | 96,20% | 91% | 95,10% | 90,10% |
| Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi | 96,60% | 95,50% | 97,10% | 95,80% | 95,10% |
| Trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi | 96,20% | 94,50% | 90% | 89% | 86% |
| Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi | 89,20% | 92,40% | 91,80% | 96,30% | 93,30% |

Tại thời điểm báo cáo chuyên cần trẻ 5 tuổi đạt 93,30%, trẻ dưới 05 tuổi đạt trên 90,50% [H5-5.4-01].

b) Nhà trường thực hiện đầy đủ Chương trình giáo dục mầm non dành cho trẻ 5 tuổi theo quy định. Cuối năm nhà trường đạt 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non. Qua đó giúp trẻ phát triển các chức năng tâm sinh lý, những kỹ năng sống cần thiết và phù hợp với lứa tuổi nhằm chuẩn bị tốt tâm lý cho trẻ vào lớp một [H5-5.4-02].

c) Nhà trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập [H1-1.5-01].

Mức 2:

a) Tại thời điểm đánh giá, tỷ lệ chuyên cần trẻ 5 tuổi đạt 93,30%, trẻ dưới 05 tuổi đạt trên 90% [H5-5.4-01].

b) Nhà trường đạt 100% trẻ 05 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non [H5-5.4-02].

c) Nhà trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập [H1-1.5-01].

Mức 3:

a) Nhà trường đạt 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non [H5-5.4-02].

b) Nhà trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập [H1-1.5-01].

1. **Điểm mạnh**

Nhà trường thực hiện tốt công tác vận động trẻ ra lớp và duy trì sỉ số học sinh ở độ tuổi mẫu giáo, trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non, các báo cáo của nhà trường về nội dung đánh giá trẻ.

**3. Điểm yếu**

Tỷ lệ chuyên cần trẻ 5 tuổi chưa đạt trên mức 95%, trẻ mẫu giáo và nhà trẻ tỷ lệ chuyên cần chưa ổn định.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tập huấn, hướng dẫn giáo viên phối hợp với cha mẹ học sinh thực hiện các giải pháp phù hợp giúp trẻ nhà trẻ nhanh chóng thích nghi với môi trường nhóm lớp, tạo điều kiện cho cha mẹ đưa trẻ đến trường làm quen với môi trường trước khi trẻ vào học để trẻ không khóc khi đến lớp ảnh hưởng đến sức khỏe của trẻ; phối hợp y tế địa phương tổ chức tốt công tác chăm sóc sức khỏe, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để giảm thiểu tình trạng trẻ nhỏ nghỉ học nhiều do bệnh; tăng cường vận động trẻ 05 tuổi đi học chuyên cần để đảm bảo hoàn thành Chương trình phổ cập giáo dục.

**5. Tự đánh giá:** đạt Mức 2.

# **Kết luận về Tiêu chuẩn 5:**

**Điểm mạnh nổi bật**

Nhà trường thực hiện và phát triển Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch đảm bảo chất lượng và phù hợp quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, với văn hóa địa phương, điều kiện nhà trường, đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ; định kỳ rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và có điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục kịp thời, phù hợp để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Trường thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức đa dạng đảm bảo phù hợp với mục tiêu nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường. Tổ chức tốt môi trường giáo dục trong và ngoài lớp theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của trẻ, tạo nhiều cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm.

Nhà trường phối hợp tốt với Trạm y tế Phường 8 và cha mẹ học sinh để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ, luôn đảm bảo cân đối đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng của trẻ theo quy định. Trẻ suy dinh dưỡng cân nặng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp.

Trường thực hiện tốt công tác vận động trẻ ra lớp và duy trì sỉ số học sinh đến cuối năm học, 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non. Trẻ có hoàn cảnh khó khăn luôn được quan tâm và hỗ trợ.

**Điểm yếu cơ bản**

Tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì hằng năm chưa đạt mức cải thiện nhiều.

Tỷ lệ chuyên cần trẻ 5 tuổi chưa đạt trên mức 95%, trẻ mẫu giáo và nhà trẻ tỷ lệ chuyên cần chưa ổn định.

**Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 04/04.**

**Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 00/04.**

# **Phần III: KẾT LUẬN CHUNG**

Trong quá trình thực hiện báo cáo tự đánh giá đã giúp Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ một lần nữa khẳng định phụ huynh, các cơ quan quản lý về năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại đơn vị. Tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm cao trong công việc đội ngũ cũng đã nhìn nhận và đánh giá lại những mặt được cũng như những tồn tại để có kế hoạch cải tiến, khắc phục, thúc đẩy nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ để tạo sự tín nhiệm từ phía phụ huynh.

Qua quá trình tự đánh giá tại đơn vị, kết quả đạt được các chỉ báo, các tiêu chí về kiểm định chất lượng giáo dục như sau:

- Số lượng tiêu chí đạt : 22/22 tỷ lệ: 100%

- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 1 : 00/22 tỷ lệ: 00%

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 2 : 07/21 tỷ lệ: 33,3%

- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 2 : 14/21 tỷ lệ: 66,7%

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 3 : 00/15 tỷ lệ: 00%

- Số lượng tiêu chí không đạt Mức 3 : 15/15 tỷ lệ: 100%

- Mức đánh giá của Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ: Mức 1.

- Trường Mầm non Thiên Thần Nhỏ đề nghị đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1./.

*Quận 04, ngày 03 tháng 01 năm 2025*

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hạnh Nga**